

Số: /BC-UBND

Quỳ Châu, ngày tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công tác trẻ em 6 tháng đầu năm 2025

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Nghệ An.

Thực hiện Công văn số 3035/SYT-BTXH&TE ngày 17/7/2025 của Sở Y tế tỉnh Nghệ An về việc hướng dẫn triển khai các hoạt động thuộc lĩnh vực trẻ em trong tổ chức chính quyền 2 cấp; UBND xã báo cáo kết quả thực hiện công tác trẻ em 6 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn xã Quỳ Châu như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC TRẺ EM 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

I. TỔ CHỨC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TRẺ EM

1. Công tác tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác trẻ em.

Trong 6 tháng đầu năm 2025 trước khi thực hiện chính quyền 2 cấp, xã Quỳ Châu (gồm các xã Châu Hạnh, Châu Hội, Châu Nga và Thị trấn Tân Lạc cũ) đã ban hành 01 kế hoạch, 02 công văn triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em.

***Phụ lục 1:** Tổng hợp các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác trẻ em 6 tháng đầu năm 2025.*

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về trẻ em; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em các cấp

2.1. Đối tượng tuyên truyền

- Công tác tuyên truyền về các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đặc biệt là phòng chống tai nạn đuối nước, tai nạn thương tích, thực hiện quyền trẻ em,... được các cấp, các ngành quan tâm và thực hiện hiệu quả.

- Trong 6 tháng đầu năm 2025, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật liên quan đến trẻ em. Trong đó tập trung hướng đến các đối tượng tuyên truyền là: Giáo viên trường học, phụ huynh, học sinh, đội ngũ nhân viên y tế... và đặc biệt là người dân.

2.2. Nội dung tuyên truyền

- Tuyên truyền phòng tránh tai nạn thương tích, đuối nước và các nội dung về hướng dẫn trẻ cách sơ cứu khi gặp đuối nước.

- Tuyên truyền văn hoá đọc đối với các địa phương, nhất là tại các trường học về ngày sách Việt Nam (21/4) thu hút nhiều em học sinh tham gia.
- Truyền thông về các quyền của trẻ em theo quy định của Công ước của Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em (Công ước về quyền trẻ em).
- Các hoạt động, thăm, tặng quà, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.
- Gương trẻ em vượt khó, học giỏi.
- Tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích, tai nạn giao thông, phòng chống xâm hại tại một số trường học trên địa bàn.

2.3. Hình thức tuyên truyền

Với những nội dung tuyên truyền đa dạng, năm qua xã cũng đã tập trung tuyên truyền về hoạt động Bảo vệ, chăm sóc trẻ em với nhiều hình thức phù hợp, mang lại hiệu quả cao. Trong đó gồm:

- + Tổ chức tuyên truyền trực tiếp về hướng dẫn các biện pháp phòng tránh tai nạn thương tích cho các học sinh tại các Trường tiểu học và trung học cơ sở.
- + Xây dựng nhiều bài viết tuyên truyền về các hoạt động Bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em.
- + Lồng ghép các nội dung phòng tránh tai nạn thương tích, quyền trẻ em vào các buổi sinh hoạt Chi đoàn, sinh hoạt Hội phụ nữ tại khối, xóm và học sinh tại các trường học.
- + Thông qua hoạt động ngoại khóa của trường học chú trọng tập trung về các chủ đề liên quan đến trẻ em như: phòng chống đuối nước, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo lực, xâm hại, ngôi nhà an toàn cho trẻ em trong các trường học.

2.4. Kết quả tác động của công tác tuyên truyền

Công tác phòng ngừa bảo vệ trẻ em luôn được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện nhằm nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức về bảo vệ trẻ em, xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh cho trẻ, giảm thiểu nguy cơ trẻ em bị xâm hại hoặc rơi vào hoàn cảnh đặc biệt. Địa phương đã tập trung tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ trẻ em, kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em theo từng đối tượng với nhiều hình thức truyền thông phong phú, phù hợp giúp cho gia đình, cộng đồng và bản thân trẻ em nâng cao nhận thức về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, giúp các em có kỹ năng tự bảo vệ mình.

Công tác tuyên truyền được thực hiện tốt, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của người dân đối với công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em sống trong hộ gia đình nghèo, cận nghèo, khó khăn được quan tâm hỗ trợ kịp thời; tổ chức tốt việc lồng ghép tập huấn kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng phòng, chống xâm hại tình dục, bạo lực, phòng chống tai nạn thương tích. Công tác quản lý trẻ em, rà soát cập nhật số liệu trẻ em được thực hiện thường xuyên, từ đó giúp cho công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn xã được thực hiện tốt.

Trong 6 tháng đầu năm, trên địa bàn không xảy ra tình trạng đuối nước, xâm hại trẻ em.

3. Công tác phối hợp liên ngành trong đảm bảo thực hiện quyền trẻ em.

Xác định nhiệm vụ Bảo vệ chăm sóc trẻ em là nhiệm vụ của của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành. Vì vậy thời gian qua công tác phối hợp liên ngành trong đảm bảo thực hiện quyền trẻ em đã nhận được sự quan tâm vào cuộc của các ngành quan tâm trong thực hiện các hoạt động về quyền trẻ em.

Các ban, ngành, đoàn thể, các địa phương, tổ chức chính trị - xã hội, gia đình, cộng đồng, người dân và trẻ em tham gia tích cực trong việc cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục, vui chơi, giải trí, thể thao, thông tin và truyền thông cho trẻ em;

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, các cơ quan, đơn vị liên quan, tổ chức nhiều hoạt động, nhiều phong trào để tuyên truyền giáo dục Luật Trẻ em, Công ước Liên hiệp quốc về quyền trẻ em; tham gia tích cực vào việc thăm hỏi, tặng quà, tặng học bổng, giáo dục trẻ em cá biệt...Nhìn chung công tác phối hợp giữa các ngành trong đảm bảo thực hiện quyền trẻ em ngày càng được thực hiện có hiệu quả và thực hiện một cách đầy đủ hơn.

4. Các hoạt động của các ban, ngành, đoàn thể các cấp

Công tác phối hợp liên ngành Công tác Bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của cấp uỷ, sự quan tâm chỉ đạo các sở, ngành về hướng dẫn, triển khai công tác trẻ em; Sự phối kết hợp chặt chẽ của các ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị trường học trên địa bàn xã đã tổ chức thực hiện tốt công tác Bảo vệ chăm sóc trẻ em trên địa bàn.

- Chỉ đạo trung tâm VH TT và truyền thông xã đưa các tin bài, phóng sự trên hệ thống truyền thông của xã; các khối, bản làm tốt công tác tuyên truyền trên hệ thống thông tin đại chúng mỗi buổi chiều hàng ngày, bằng các hình thức như: Qua các phát thanh, lồng ghép vào các buổi họp của khối, bản...

- Phối hợp với Đoàn thanh niên tổ chức 10 buổi truyền thông tại cộng đồng và tại trường Tiểu học; Trung học cơ sở về phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước trẻ em;

- Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức các lớp tập huấn giáo dục kỹ năng thực hành xã hội, cụ thể: tổ chức 03 lớp học bơi miễn phí với 60 lượt thiếu nhi tham gia.

- Phối hợp với Đoàn thanh niên, Hội Phụ nữ, Công an xã tổ chức 16 buổi tuyên truyền về kỹ năng phòng chống đuối nước, pháp luật về phòng chống ma túy, An toàn giao thông cho thầy cô, phụ huynh và các em học sinh tại một số trường học; Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy, an toàn giao thông cho bà con nhân dân và thanh thiếu nhi trên địa bàn.

- Toàn xã tổ chức phát động phong trào thi đua gắn với Phong trào “Chung tay vì sự an toàn cho phụ nữ và trẻ em”, “Áo ấm tặng học sinh nghèo”,...

- Triển khai việc tiếp nhận, xử lý thông tin qua Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em 111.

Phụ lục 2: Tổng hợp các hoạt động truyền thông thông, nâng cao năng lực về công tác trẻ em năm 6 tháng đầu năm 2025.

5. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu liên quan đến trẻ em

5.1 Công tác bảo vệ trẻ em

5.1.1. Về phòng chống xâm hại, bạo lực, mua bán trẻ em

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền về các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; chủ động hướng dẫn kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn xã không có tình trạng xâm hại và mua bán trẻ em.

- Các đơn vị chủ động kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật, chính sách, chương trình, đề án về trẻ em; đồng thời tích cực chỉ đạo các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan phối hợp xử lý thông tin, kịp thời, giải quyết nghiêm, dứt điểm vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Ngoài ra, các cơ sở giáo dục đã phân công cán bộ, thành lập các tổ, đội, nhóm nòng cốt nắm bắt tình hình trẻ em và phối hợp xử lý thông tin được phản ánh từ Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em 111;

5.1.2 Về trẻ em vi phạm pháp luật và phạm tội:

- Tư vấn kỹ năng làm cha mẹ, kỹ năng sống cho trẻ em, kỹ năng bảo vệ trẻ em trong thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em, phòng chống tội phạm ma túy, mua bán người, phát hiện, tố giác ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật thông qua các kênh tuyên truyền, mạng xã hội và tại cộng đồng dân cư; truyền thông, quảng bá rộng rãi Tổng đài điện thoại Quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111).

- Từ đầu năm 2024 đến nay không có trẻ em vi phạm pháp luật.

5.1.3 Về vấn đề tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống

- Tổ chức 02 buổi truyền thông phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống tại các trường học dành cho học sinh toàn trường và thầy cô giáo thuộc Chương trình Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em.

- 6 tháng đầu năm 2025, trên địa bàn xã không có cặp tảo hôn.

5.1.4 Về phòng ngừa trẻ em lao động trái pháp luật

- Phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em: 100% trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em và trẻ em bị mua bán vì mục đích bóc lột sức lao động khi được phát hiện được hỗ trợ, can thiệp, quản lý, theo dõi kịp thời. 100% trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em được tiếp cận giáo dục phổ thông, tư vấn, hướng nghiệp và đào tạo nghề phù hợp.

- Truyền thông về phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em: 100% cán bộ, giáo viên trong các cơ sở giáo dục; 80% cha mẹ, người chăm sóc trẻ em được cung cấp

thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em. 80% trẻ em được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em. 100% doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, hộ gia đình trong các làng nghề được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

5.1.5 Phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em (PCTNTTTE):

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát biện pháp bảo đảm môi trường sống an toàn, phòng ngừa tai nạn thương tích trẻ em, các biện pháp bảo vệ trẻ em trong thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt đối với cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em, cơ sở giáo dục, thiết chế văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí, khu dân cư, khu vực thường xảy ra tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông trên địa bàn.

- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã tổ chức lồng ghép kiến thức Luật Trẻ em, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em vào các môn học chính khóa trong nhà trường; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong các hoạt động ngoài giờ lên lớp như tổ chức các buổi ngoại khóa, tọa đàm, mời chuyên gia hoặc những người có chuyên môn đến báo cáo, chia sẻ các nội dung có liên quan thông qua các buổi sinh hoạt, chào cờ đầu tuần, chương trình phát thanh, các cuộc thi, hội thi, sân chơi...

- UBND tỉnh hỗ trợ 02 bể bơi di động tại 02 trường học trên địa bàn (THCS Hội Nga, TH Châu Nga) với tổng trị giá 200 triệu đồng.

- Tổ chức lễ phát động chương trình bơi an toàn và phòng chống đuối nước tại bể bơi trung tâm sự kiện Khánh Huy với tổng kinh phí 30 triệu đồng.

- Tài trợ 100 bộ kính bơi cho trẻ em trên địa bàn xã.

- Tổ chức cuộc thi “đường đua xanh” bơi lội thu hút nhiều vận động viên trẻ em tham gia.

- Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn xã không xảy ra tai nạn giao thông trẻ em.

5.1.6 Về chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn

- Trong 6 tháng đầu năm 2025, có 550 lượt trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được tặng quà với tổng số tiền 132 triệu đồng.

- Đến nay, toàn xã có 5 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được nhận đỡ đầu với số tiền là 45 triệu đồng.

- Có 8 trẻ mồ côi cả cha và mẹ, 02 trẻ bị nhiễm HIV, 75 trẻ khuyết tật nặng và đặc biệt nặng, 350 trẻ em dưới 03 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đang hưởng chính sách bảo trợ xã hội với tổng kinh phí mỗi năm gần 327 triệu đồng.

5.2. Công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ em

- Công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ em được quan tâm triển khai, thực hiện và đạt kết quả cao, hệ thống mạng lưới y tế từ cơ sở được mở rộng, nâng cấp về cơ sở vật chất trang thiết bị và nhân lực tạo điều kiện cho việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ được tốt hơn; Xã đã theo dõi, quản lý việc cấp phát thẻ Bảo hiểm y tế và tổ chức

khám chữa bệnh cho trẻ em dưới 06 tuổi theo đúng Luật đạt 100% số trẻ em được sinh ra và được quản lý sức khỏe thông qua Sổ theo dõi sức khỏe bà mẹ, trẻ em;.

-Triển khai thực hiện tốt chương trình phòng, chống suy dinh dưỡng cho trẻ em, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể cân nặng theo tuổi là 13,4%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể chiều cao theo tuổi là 13,2%; Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được tiêm chủng Vacxin đầy đủ đạt 26.5% so với kế hoạch. Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và bị tổn thương được bảo vệ, chăm sóc và hỗ trợ bằng nhiều hình thức như: hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ về y tế, phục hồi tái hòa nhập cộng đồng và tiếp cận các dịch vụ bảo vệ trẻ em. 100 % trẻ em sinh ra được khai sinh đúng quy định của pháp luật và cấp thẻ Bảo hiểm y tế miễn.

5.3. Công tác giáo dục trẻ em

- Tỷ lệ trẻ em đi nhà trẻ: 24,43%
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi đi học mẫu giáo: 95,58%
- Tỷ lệ trẻ em nhập học tiểu học đúng độ tuổi: 100%
- Tỷ lệ trẻ em tốt nghiệp tiểu học: 100%
- Tỷ lệ trẻ em nhập học THCS đúng độ tuổi: 100%
- Tỷ lệ tốt nghiệp bậc THCS: 99,6%

5.4. Điều kiện vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, thông tin, truyền thông cho trẻ em

- Có 2 khu vui chơi dành cho trẻ em trên địa bàn xã đã đưa vào sử dụng.
- Đầu tư cơ sở vật chất để xây dựng, tôn tạo và mở rộng nhà cộng đồng, nhà văn hóa khối, bản làm nơi vui chơi cho trẻ em. Hiện nay, 30/30 khối bản đã có nhà văn hóa.

- Phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” được các nhà trường và học sinh hưởng ứng tích cực; Xây dựng nhiều lớp học thân thiện, phòng học thân thiện, thầy cô thân thiện, môn học thân thiện, bạn bè thân thiện. Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, không có bạo lực; Tạo mối quan hệ phối hợp giáo dục giữa nhà trường- gia đình- xã hội.

- Tổ chức có hiệu quả các hoạt động vui chơi, giải trí; Duy trì phong trào “trường học an toàn” xây dựng môi trường lành mạnh, không có bạo lực; triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, chú trọng rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng ứng xử cho học sinh trong các trường học.

- Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; Các hoạt động tập thể “ Chơi mà học”, “ Vui mà học”, các trò chơi dân gian phù hợp lứa tuổi như hội diễn văn nghệ, thi hát dân ca, đàn sáo và nhạc dân tộc...các giải bóng đá thiếu nhi, thi đấu võ cũng được quan tâm đầu tư.

5.5 Mục tiêu về sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề trẻ em

- Tổ chức lồng ghép vào các buổi hoạt động ngoại khóa, các buổi sinh hoạt tổ chức lấy ý kiến, kiến nghị, sáng kiến của trẻ em tại các trường về phòng, chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

- 100% trẻ em được chăm sóc sức khỏe, được học tập, được vui chơi giải trí.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các chương trình thi trí tuệ như rung chuông vàng, đấu trường toán học, thi sao đội giỏi...thu hút hàng trăm lượt trẻ em tham gia.

6. Nguồn lực của ngân sách Nhà nước và nguồn lực vận động xã hội thực hiện công tác BVCSGD trẻ em

- Ngân sách nhà nước: 557.000.000 đồng.

- Nguồn vận động: 177.000.000 đồng.

(Phần số liệu theo phụ lục 3,4,5,6)

7. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, giải quyết các đơn thư, khiếu nại, tin báo về việc thực hiện các quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề trẻ em.

Công tác thanh, tra kiểm tra về việc thực hiện các quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề trẻ em được các ngành triển khai lồng ghép, gắn với nội dung thanh, tra kiểm tra nhiệm vụ của các ngành. Trong đó tập trung quan tâm đến công tác kiểm tra về nhiệm vụ phòng chống tai nạn đuối nước đối với trẻ em, công tác triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ trẻ em, vấn đề dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm tại trường học....Trong 6 tháng đầu năm, đã tổ chức 5 cuộc kiểm tra vấn đề dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm tại 5 trường học. Tổ chức cuộc thi “Bếp ăn bán trú” để lồng ghép tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của giáo viên, phụ huynh trong công tác chăm sóc trẻ em. Thông qua đó, giúp các ngành kịp thời phát hiện và chấn chỉnh các vấn đề còn bất cập trong việc thực hiện các nhiệm vụ, chính sách liên quan đến trẻ em.

II. ĐÁNH GIÁ

1. Một số tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những thuận lợi cơ bản, công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em còn gặp một số khó khăn:

- Một số nơi cấp ủy, chính quyền địa phương và một số ngành, đơn vị, tổ chức chưa thực sự quan tâm sát đúng, thường xuyên, tích cực đối với công tác Bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về Luật hôn nhân gia đình, Luật trẻ em chưa thường xuyên, sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân.

- Công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em của một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa thường xuyên.

- Công tác phối hợp giữa một số phòng, ngành trong công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em chưa đồng bộ, chặt chẽ; công tác phối hợp, thông tin báo cáo, cập nhật tình hình trẻ em bị bạo lực, xâm hại đôi lúc, đôi nơi thiếu kịp thời.

- Kinh phí đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa phục vụ trẻ em chưa đáp ứng yêu cầu, còn nhỏ lẻ, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa còn nhiều bất cập. Tình hình tai nạn, thương tích trẻ em vẫn xảy ra.

- Một số gia đình và cộng đồng chưa thực sự quan tâm sát đúng, thường xuyên, tích cực đối với công tác Bảo vệ, chăm sóc trẻ em nên vẫn còn xảy ra tình trạng trẻ em bị tai nạn thương tích.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Tác động của mặt trái cơ chế thị trường, ô nhiễm môi trường, tệ nạn xã hội, văn hóa phẩm có nội dung xấu, lối sống thực dụng, buông thả, đời sống của người dân còn nhiều khó khăn ảnh hưởng đến trẻ em trên địa bàn.

- Hệ thống nhân lực làm công tác trẻ em cấp xã, cấp xã phần lớn là kiêm nhiệm nhiều công việc nên công tác tham mưu hướng dẫn, triển khai tổ chức thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em còn những hạn chế nhất định, trong đó công tác theo dõi, giám sát, đánh giá, thống kê về công tác bảo vệ trẻ em ở địa phương còn chưa kịp thời.

- Hệ thống phần mềm quản lý trẻ em hoạt động chưa hiệu quả, chưa đáp ứng được yêu cầu trong công tác quản lý, theo dõi, thống kê, báo cáo số liệu về trẻ em, nội dung quản lý chưa đa dạng, phù hợp với tình hình thực tế; số liệu về trẻ em khi chiết xuất trên biểu thống kê mẫu 03 chưa tương thích với các biểu mẫu thống kê danh sách trẻ em, danh sách trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, danh sách trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt... gây khó khăn cho quản lý và sử dụng phần mềm.

- Việc bố trí ngân sách hằng năm để bảo đảm thực hiện quyền trẻ em còn hạn chế, nhất là việc xây dựng các mô hình trẻ em tại cộng đồng.

- Nhận thức của một bộ phận gia đình, cộng đồng về bảo vệ trẻ em, đặc biệt là phòng ngừa, một số gia đình do điều kiện kinh tế còn khó khăn, công việc không ổn định, đi làm ăn xa nên thiếu sự quan tâm bảo vệ, chăm sóc và giáo dục con cháu nên dẫn đến nhiều trẻ em có nguy cơ bị rủi ro.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

1. Đối với Chính phủ:

- Đưa Quỹ trẻ em vào quỹ Pháp lệnh hàng năm.

- Chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan sớm ban hành Thông tư hướng dẫn cụ thể hơn các quy định của Luật Trẻ em. Cụ thể: Cán bộ trẻ em cấp xã, phường; mạng lưới Cộng tác viên; Quyền tham gia của trẻ em, Quỹ Bảo trợ trẻ em; đưa nội dung bơi vào chương trình giáo dục thể chất để phổ cập bơi cho học sinh tiểu học...

2. Đối với cấp tỉnh:

- Hoàn thiện, nâng cấp phần mềm cơ sở dữ liệu trẻ em phù hợp với các biểu mẫu của từng chương trình trong công tác bảo vệ trẻ em và tích hợp trên cơ sở dữ liệu của ngành, của Quốc gia để lồng ghép thực hiện các chính sách an sinh xã

hội khác; thống nhất cách phân chia độ tuổi trẻ em trong tất cả các chương trình, biểu mẫu để thuận lợi cho việc tổng hợp, thống kê báo cáo.

- Vận động, kết nối nguồn lực từ cộng đồng xã hội trợ giúp, đỡ đầu trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em nghèo, trẻ em dân tộc thiểu số cư trú tại vùng đặc biệt khó khăn.

B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÔNG TÁC TRẺ EM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Tiếp tục triển khai các hoạt động thiết thực, có hiệu quả công tác Bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm 2025 theo nội dung đã được ban hành và báo cáo kết quả.

2. Tiếp tục tổ chức các hoạt động và tổ chức thăm, tặng quà nhân dịp khai giảng năm học mới và Tết trung thu năm 2025.

3. Tăng cường kiểm tra công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn xã.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các nội dung liên quan đến quyền trẻ em. Đặc biệt là việc phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho trẻ em.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em 6 tháng đầu năm 2025. Kế hoạch thực hiện 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn xã Quỳnh Châu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các P. chủ tịch UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành liên quan;
- Lưu: VT, VHXX. (C.Anh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hà

